

Bản án số: 169/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Xuyên

Ông Phạm Huy Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 191/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh 1970, tại Hà Nội. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Ninh N, xã T, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết); và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Có vợ là Đào Thị L và 03 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: 01 tiền án: tại bản án số 78/2016/HSST ngày 22/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt Nguyễn Văn T 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 28/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù (Bản án chưa được xóa), lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 07/2004/HSST ngày 25/02/2004, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 21/8/2006 đã chấp hành xong (Bản án đã được xóa). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2019 đến nay. Có mặt.

2. Đinh Văn C, sinh 1961, tại Hà Nội. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn Đông H, xã Đông C, thị xã P, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: thôn Môn Tự, xã Tân Dân,

huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T(đã chết) và bà Nguyễn Thị M(đã chết); Có vợ là Trần Thị Minh X và 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Theo trích lục tiền án, tiền sự thì ngày 21/7/1996, Đinh Văn C bị Công an quận Ba Đình bắt về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản. Tuy nhiên, qua xác minh thì ngày 30/7/1996, Đinh Văn C được thả. Hiện sổ sách lưu trữ tại Công an quận Ba Đình không thể hiện hình thức xử lý đối với bị cáo. Tại bản án số 64 ngày 07/10/2003, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt Đinh Văn C 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án đã được xóa). Tại bản án số 06 ngày 28/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đinh Văn C 45 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án đã được xóa). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ sáng 02/10/2019, Nguyễn Văn T rủ Đinh Văn C lên khu vực thôn Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Chung đồng ý, cả hai bắt xe buýt đi lên thôn Thanh Xuyên, trên đường đi Thủy đưa cho Chung 145.000 (một trăm bốn năm nghìn) đồng để mua ma túy. Khi đến địa phận thôn Thanh Xuyên, Chung bảo Thủy ngồi đợi, Chung đi bộ vào một nhà gần rìa đường thì gặp một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ, Chung đặt vấn đề mua 145.000 đồng ma túy. Người phụ nữ cầm tiền rồi đưa cho Chung 01 gói nhỏ bằng giấy bên trong có chứa chất bột trắng, Chung cầm gói ma túy ra ngoài đưa cho Thủy. Khi cả hai về đến thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra phát hiện bắt giữ người cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 6301 ngày 09/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Văn T) là ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,135gam.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, (thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Thủy), Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/10/2019.

- Xử phạt Đinh Văn C từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/10/2019.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T và giám định viên.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: sáng 02/10/2019, tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T và Đinh Văn C đã có hành vi cất giấu trong người 0,135 gam Heroin mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn T, Đinh Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm hại trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con người. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế của mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Chung không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Thủy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm do đó phải tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Thủy quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là tự phát, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Bị cáo Thủy là người đề xướng và đưa tiền cho Chung để Chung trực tiếp đi mua ma túy, sau đó Thủy là người cất giấu số ma túy mua được trong người mục đích mang về để cả hai cùng nhau sử dụng, do đó cả hai bị cáo có vai trò ngang nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau.

Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, nghiện ma túy, từng bị đưa ra xét xử nhiều lần về cùng loại tội liên quan đến ma túy. Do đó, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và yêu cầu phòng ngừa đồng thời để tăng c□ong hiệu quả của hình phạt chính. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải phạt tiền các bị cáo ở mức khởi điểm theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xác định các bị cáo là người sử dụng ma túy, việc làm không ổn định, mức thu nhập và bị xử phạt tù nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: đối với 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T và giám định viên, bên trong có chứa ma túy là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/10/2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T và giám định viên (tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mậu Trường

